

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 12****MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC****Thời gian làm bài: 90 phút****I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:

**NỮ OA TẠO RA LOÀI NGƯỜI**

Khi ấy, trời đất mới sinh, đã có cây cỏ, muôn thú mà chưa có loài người. Thế giới giống như một bức tranh buồn tẻ. Đi giữa thế giới hoang sơ, buồn tẻ ấy là vị đại thiên thần, chính là Nữ Oa. Lúc ấy, bà cảm thấy buồn chán, cô độc bèn nghĩ rằng cần phải tạo ra một cái gì đó cho thế giới này thêm vui tươi, giàu sức sống. Bà nghĩ ngợi hồi lâu, rồi đến bên đầm nước, lấy bùn đất màu vàng bên bờ đầm, trộn nhuyễn với nước, mô phỏng theo hình dáng của mình in bóng trên mặt nước mà nặn thành đồ vật xinh xắn, đáng yêu.

Lạ thay, vừa đặt xuống mặt đất, đồ vật xinh xắn ấy bỗng dưng có sức sống, cất tiếng nói trong trẻo, nhảy múa, vui đùa. Đồ vật xinh xắn ấy gọi là “Người”. “Người” được bàn tay nữ thần tạo ra, không giống các loài muông thú bởi được mô phỏng từ hình dáng của vị nữ thần. Nữ Oa vô cùng thích thú, hài lòng về sản phẩm do mình vừa tạo ra, bèn tiếp tục dùng đất bùn màu vàng hòa nhuyễn với nước nhào nặn ra rất nhiều người, trai có, gái có. Nhìn những con người vui đùa, cười nói xung quanh mình, Nữ Oa cảm thấy vui vẻ hẳn lên, không còn cô độc, buồn bã nữa.

Nhưng mặt đất hoang sơ vô cùng rộng lớn, bà làm việc không ngừng nghỉ trong một thời gian rất lâu mà mặt đất vẫn trống trải. Bà cứ miệt mài làm việc, làm tới lúc mỏi mệt lắm rồi mà mặt đất vẫn trống trải quá. Bà bèn nghĩ ra một cách, lấy một sợi dây, nhúng vào trong nước bùn, vung lên khắp phía. Người thì bảo bà dùng một sợi dây thừng, nhưng hồi đó làm gì có dây thừng, có lẽ bà đã dùng một sợi dây lấy từ một loài cây dây leo. Khi bà vung sợi dây dính đầy thứ bùn từ đất vàng đó lên, các giọt bùn

đất màu vàng bắn đi khắp nơi, rơi xuống đất liền biến thành người, cười nói, chạy nhảy. Thế là mặt đất trở nên đông đúc bao nhiêu là người.

(Trích “Nữ Oa” (Thần thoại Trung Quốc),  
Dương Tuấn Anh (sưu tầm, tuyển chọn) NXB Giáo dục Việt Nam, 2009).

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1:** Xác định thể loại của văn bản trên:

- A. Cổ tích
- B. Truyền thuyết
- C. Thần thoại
- D. Sử thi

**Câu 2:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Miêu tả
- D. Biểu cảm

**Câu 3:** Theo đoạn trích, nhân vật Nữ Oa xuất hiện trong bối cảnh (thời gian, không gian) như thế nào?

- A. Trời đất mới sinh, đã có loài người nhưng chưa có cỏ cây muôn thú.
- B. Trời đất mới sinh, đã có cỏ cây muôn thú, mà chưa có loài người.
- C. Trời đất mới sinh, chỉ có Nữ Oa cũng một số vị thần như thần Lửa, thần Nước.
- D. Trời đất mới sinh, có cỏ cây muôn thú và các vị thần Lửa, thần Nước.

**Câu 4:** Phương án nào sau đây đúng và đủ các sự kiện chính trong đoạn trích Nữ Oa?

- A. Nữ Oa tạo ra loài người.
- B. Nữ Oa bênh vực loài người, Nữ Oa trừng phạt thần Lửa và thần Nước.
- C. Nữ Oa yêu thương con người, Nữ Oa tạo ra loài người.
- D. Nữ Oa luyện đá vá trời, giúp đỡ loài người.

**Câu 5:** Đoạn trích Nữ Oa thể hiện nội dung nào dưới đây?

- A. Biết ơn người có công với cộng đồng.
- B. Tôn vinh người anh hùng.
- C. Thương xót con người bé nhỏ.
- D. Biết ơn thần linh và con người.

**Câu 6:** Dòng nào dưới đây không đúng với truyện Nữ Oa?

- A. Mang yếu tố hoang đường kỳ ảo
- B. Kết thúc truyện có hậu
- C. Nhân vật có khả năng phi thường
- D. Truyện được kể theo lời nhân vật

**Câu 7:** Nhân vật Nữ Oa hội tụ những vẻ đẹp gì?

- A. Vẻ đẹp sức mạnh và cảm xúc
- B. Vẻ đẹp thể chất và ước mơ
- C. Vẻ đẹp trí tuệ và tình cảm
- D. Vẻ đẹp sức mạnh và trí tuệ

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8:** Về phương diện thể loại, đoạn trích Nữ Oa giống đoạn trích nào đã học, và hãy chỉ những điểm giống nhau đó?

**Câu 9:** “Niềm tin thiêng liêng về một thế giới mà ở đó vạn vật đều có linh hồn” là một trong những vẻ đẹp của thần thoại. Theo anh/chị, niềm tin ấy còn có sức hấp dẫn với con người hiện đại không?

**Câu 10:** Anh chị rút ra được thông điệp tích cực gì sau khi đọc văn bản?

**VIẾT (4 điểm)**

**Đọc bài thơ:**

**CHÂN QUÊ (Nguyễn Bính)**

*Hôm qua em đi tỉnh về,  
 Đợi em ở mãi con đê đầu làng.  
 Khăn nhung, quần lĩnh rộn ràng.  
 Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi!*

*Nào đâu cái yếm lụa sồi?  
Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?  
Nào đâu cái áo tứ thân?  
Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?*

*Nói ra sợ mất lòng em,  
Van em! Em hãy giữ nguyên quê mùa.  
Như hôm em đi lễ chùa,  
Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh.  
Hoa chanh nở giữa vườn chanh,  
Thầy u mình với chúng mình chân quê.  
Hôm qua em đi tỉnh về,  
Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều.*

(Nguyễn Bính Hồng Cầu, *Nguyễn Bính toàn tập* (tập 1), NXB Hội Nhà văn, 2017)

**Thực hiện yêu cầu:**

Tình cảm đối với quê hương của chàng trai được thể hiện như thế nào trong bài thơ? Anh/ Chị trả lời câu hỏi bằng cách viết bài văn nghị luận.

**Đáp án đề 12****Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7
C	B	A	A	A	D	D

**Câu 1:** Xác định thể loại của văn bản trên:

- A. Cổ tích
- B. Truyền thuyết
- C. Thần thoại
- D. Sử thi

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại kiến thức về thể loại

**Lời giải chi tiết:**

Văn bản trên thuộc thể loại thần thoại

→ Đáp án C

**Câu 2:** Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Miêu tả
- D. Biểu cảm

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại kiến thức về các phương thức biểu đạt

**Lời giải chi tiết:**

Phương thức biểu đạt chính của văn bản là Tự sự

→ Đáp án B

**Câu 3:** Theo đoạn trích, nhân vật Nữ Oa xuất hiện trong bối cảnh (thời gian, không gian) như thế nào?

- A. Trời đất mới sinh, đã có loài người nhưng chưa có cỏ cây muôn thú.
- B. Trời đất mới sinh, đã có cỏ cây muôn thú, mà chưa có loài người.
- C. Trời đất mới sinh, chỉ có Nữ Oa cũng một số vị thần như thần Lửa, thần Nước.
- D. Trời đất mới sinh, có cỏ cây muôn thú và các vị thần Lửa, thần Nước.

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Theo đoạn trích, nhân vật Nữ Oa xuất hiện trong bối cảnh (thời gian, không gian): Trời đất mới sinh, đã có loài người nhưng chưa có cỏ cây muôn thú

→ Đáp án A

**Câu 4:** Phương án nào sau đây đúng và đủ các sự kiện chính trong đoạn trích Nữ Oa?

- A. Nữ Oa tạo ra loài người.
- B. Nữ Oa bênh vực loài người, Nữ Oa trừng phạt thần Lửa và thần Nước.

- C. Nữ Oa yêu thương con người, Nữ Oa tạo ra loài người.  
D. Nữ Oa luyện đá vá trời, giúp đỡ loài người.

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ văn bản

Chú ý các sự kiện chính

**Lời giải chi tiết:**

Các sự kiện chính trong đoạn trích Nữ Oa: Nữ Oa tạo ra loài người

→ Đáp án A

**Câu 5:** Đoạn trích Nữ Oa thể hiện nội dung nào dưới đây?

- A. Biết ơn người có công với cộng đồng.  
B. Tôn vinh người anh hùng.  
C. Thương xót con người bé nhỏ.  
D. Biết ơn thần linh và con người.

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ đoạn trích

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích Nữ Oa thể hiện nội dung: Biết ơn người có công với cộng đồng

→ Đáp án A

**Câu 6:** Dòng nào dưới đây không đúng với truyện Nữ Oa?

- A. Mang yếu tố hoang đường kỳ ảo

- B. Kết thúc truyện có hậu
- C. Nhân vật có khả năng phi thường
- D. Truyện được kể theo lời nhân vật

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ văn bản

Sử dụng phương pháp loại trừ

**Lời giải chi tiết:**

Dòng không đúng với truyện Nữ Oa: Truyện được kể theo lời nhân vật

→ Đáp án D

**Câu 7:** Nhân vật Nữ Oa hội tụ những vẻ đẹp gì?

- A. Vẻ đẹp sức mạnh và cảm xúc
- B. Vẻ đẹp thể chất và ước mơ
- C. Vẻ đẹp trí tuệ và tình cảm
- D. Vẻ đẹp sức mạnh và trí tuệ

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Nhân vật Nữ Oa hội tụ những vẻ đẹp sức mạnh và trí tuệ

→ Đáp án D



**Câu 8:** Về phương diện thể loại, đoạn trích Nữ Oa giống đoạn trích nào đã học, và hãy chỉ những điểm giống nhau đó?

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại tên tác phẩm cùng thể loại thần thoại đã học

**Lời giải chi tiết:**

Đoạn trích Nữ Oa giống đoạn trích “Thần Trụ Trời” đã học.

Điểm giống nhau: đều nói về nhân vật chính là vị thần tạo ra con người, vạn vật, chi tiết hoang đường kì ảo.

**Câu 9:** “Niềm tin thiêng liêng về một thế giới mà ở đó vạn vật đều có linh hồn” là một trong những vẻ đẹp của thần thoại. Theo anh/chị, niềm tin ấy còn có sức hấp dẫn với con người hiện đại không?

**Phương pháp giải:**

Dựa vào những phân tích ở trên

Đưa ra ý kiến của bản thân

**Lời giải chi tiết:**

– Niềm tin ấy vẫn còn sức hấp dẫn đối với con người hiện đại, thể hiện qua các tín ngưỡng của nhân dân ta vẫn còn lưu giữ đến ngày nay như lễ hội, thờ cúng, bói toán,... Có thể nói, người Việt ta vẫn có một niềm tin vô hình vào những vị thần chế ngự thiên nhiên, đặc biệt đối với những gia đình làm nông nghiệp.

– Tin vào sự tồn tại ở thế giới khác không phải là điều xấu, nếu điều đó làm cho bản thân chúng ta tốt hơn. Chỉ những kẻ dựa vào đó để trục lợi, lợi dụng niềm tin của người khác mới đáng lên án.

**Câu 10:** Anh chị rút ra được thông điệp tích cực gì sau khi đọc văn bản?

**Phương pháp giải:**

Đưa ra ý kiến của bản thân

**Lời giải chi tiết:**

Thông điệp tích cực thông qua văn bản:

– Các vị thần linh đã có công tạo ra vũ trụ, con người, giúp con người vượt qua mọi thiên tai bằng tất cả tình yêu thương và tâm trí của mình.

→ Chính vì vậy, mọi người hãy biết ơn, bảo vệ, giữ gìn để nó xứng đáng có công lao của các vị thần linh.

**VIẾT (4 điểm)**

**Đọc bài thơ:**

**CHÂN QUÊ (Nguyễn Bính)**

*Hôm qua em đi tỉnh về,  
 Đợi em ở mãi con đê đầu làng.  
 Khăn nhung, quần lĩnh rộn ràng.  
 Áo cài khuy bấm, em làm khổ tôi!  
 Nào đâu cái yếm lụa sồi?  
 Cái dây lưng đũi nhuộm hồi sang xuân?  
 Nào đâu cái áo tứ thân?  
 Cái khăn mỏ quạ, cái quần nái đen?*

*Nói ra sợ mất lòng em,  
 Van em! Em hãy giữ nguyên quê mùa.  
 Như hôm em đi lễ chùa,  
 Cứ ăn mặc thế cho vừa lòng anh.  
 Hoa chanh nở giữa vườn chanh,  
 Thầy u mình với chúng mình chân quê.*

*Hôm qua em đi tỉnh về,  
Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều.*

(Nguyễn Bính Hồng Cầu, *Nguyễn Bính toàn tập* (tập 1), NXB  
Hội Nhà văn, 2017)

### **Thực hiện yêu cầu:**

Tình cảm đối với quê hương của chàng trai được thể hiện như thế nào trong bài thơ? Anh/ Chị trả lời câu hỏi bằng cách viết bài văn nghị luận.

### **Phương pháp giải**

Dựa vào kiến thức và kỹ năng viết bài văn đã học

### **Lời giải chi tiết**

a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận

Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề

b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:

Tình cảm của chàng trai đối với quê hương qua bài thơ *Chân quê* của Nguyễn Bính.

Hướng dẫn chấm:

– Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.

– Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.

c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm

Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:

- Muốn gìn giữ vẻ đẹp truyền thống tốt đẹp của quê hương
- Lo âu, băn khoăn, day dứt, dự cảm về những thay đổi nhanh chóng của những giá trị mang bản sắc văn hóa dân tộc.

-. Hướng dẫn chấm:

- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,5 điểm.
- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,75 điểm – 1,0 điểm.
- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.
- Đánh giá chung:
  - + Thể thơ lục bát, ngôn ngữ, hình ảnh đậm tính dân tộc.
  - + Tình cảm chân thành, thiết tha, giàu suy tư...

Hướng dẫn chấm:

- Trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.
- Trình bày được 1 ý; 0,25 điểm.

d. Chính tả, ngữ pháp

Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.

Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.

e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.